

Số: 596 /TB-ĐHKTKTCN

Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2020

## THÔNG BÁO

### Điểm trúng tuyển và kế hoạch nhập học - Đại học hệ chính quy xét tuyển kết quả thi tốt nghiệp THPT đợt 1 năm 2020

Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp thông báo điểm trúng tuyển và kế hoạch nhập học - Đại học hệ chính quy xét tuyển kết quả thi THPT quốc gia đợt 1 năm 2020 như sau:

#### 1. Điểm trúng tuyển:

| TT | Ngành đào tạo                                     | Cơ sở Hà Nội |                  | Cơ sở Nam Định |                  |
|----|---------------------------------------------------|--------------|------------------|----------------|------------------|
|    |                                                   | Mã ngành     | Điểm trúng tuyển | Mã ngành       | Điểm trúng tuyển |
| 1  | Ngôn ngữ Anh                                      | 7220201DKK   | 16.00            | 7220201DKD     | 15.00            |
|    | Chuyên ngành Biên phiên dịch                      |              |                  |                |                  |
|    | Chuyên ngành Giảng dạy                            |              |                  |                |                  |
| 2  | Quản trị kinh doanh                               | 7340101DKK   | 17.50            | 7340101DKD     | 17.00            |
|    | Chuyên ngành Quản trị kinh doanh                  |              |                  |                |                  |
|    | Chuyên ngành Quản trị Marketing                   |              |                  |                |                  |
|    | Chuyên ngành Logistics và quản lý chuỗi cung ứng  |              |                  |                |                  |
| 3  | Kinh doanh Thương mại                             | 7340121DKK   | 17.00            | 7340121DKD     | 16.50            |
|    | Chuyên ngành Kinh doanh thương mại                |              |                  |                |                  |
|    | Chuyên ngành Thương mại điện tử                   |              |                  |                |                  |
| 4  | Tài chính - Ngân hàng                             | 7340201DKK   | 16.00            | 7340201DKD     | 15.00            |
|    | Chuyên ngành Tài chính doanh nghiệp               |              |                  |                |                  |
|    | Chuyên ngành Ngân hàng                            |              |                  |                |                  |
|    | Chuyên ngành Tài chính bảo hiểm                   |              |                  |                |                  |
|    | Chuyên ngành Đầu tư tài chính                     |              |                  |                |                  |
| 5  | Kế toán                                           | 7340301DKK   | 17.00            | 7340301DKD     | 16.00            |
|    | Chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp                 |              |                  |                |                  |
|    | Chuyên ngành Kế toán nhà hàng khách sạn           |              |                  |                |                  |
|    | Chuyên ngành Kế toán công                         |              |                  |                |                  |
|    | Chuyên ngành Kế toán kiểm toán                    |              |                  |                |                  |
| 6  | Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu             | 7480102DKK   | 17.50            | 7480102DKD     | 16.00            |
|    | Chuyên ngành Mạng máy tính & truyền thông dữ liệu |              |                  |                |                  |
|    | Chuyên ngành An toàn thông tin                    |              |                  |                |                  |
| 7  | Công nghệ thông tin                               | 7480201DKK   | 19.50            | 7480201DKD     | 16.50            |
|    | Chuyên ngành Công nghệ thông tin                  |              |                  |                |                  |
|    | Chuyên ngành Hệ thống thông tin                   |              |                  |                |                  |
|    | Chuyên ngành Truyền dữ liệu và mạng máy tính      |              |                  |                |                  |
| 8  | Công nghệ kỹ thuật cơ khí                         | 7510201DKK   | 17.00            | 7510201DKD     | 15.50            |
|    | Chuyên ngành Công nghệ chế tạo máy                |              |                  |                |                  |
|    | Chuyên ngành Máy và cơ sở thiết kế máy            |              |                  |                |                  |
| 9  | Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử                     | 7510203DKK   | 18.50            | 7510203DKD     | 16.00            |
|    | Chuyên ngành Kỹ thuật Robot                       |              |                  |                |                  |
|    | Chuyên ngành Hệ thống Cơ điện tử                  |              |                  |                |                  |
|    | Chuyên ngành Hệ thống Cơ điện tử trên Ô tô        |              |                  |                |                  |

|    |                                                                |            |       |            |       |
|----|----------------------------------------------------------------|------------|-------|------------|-------|
| 10 | Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử                               | 7510301DKK | 18.50 | 7510301DKD | 15.50 |
|    | <i>Chuyên ngành Điện dân dụng và công nghiệp</i>               |            |       |            |       |
|    | <i>Chuyên ngành Hệ thống cung cấp điện</i>                     |            |       |            |       |
|    | <i>Chuyên ngành Thiết bị điện, điện tử</i>                     |            |       |            |       |
| 11 | Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông                        | 7510302DKK | 16.50 | 7510302DKD | 16.00 |
|    | <i>Chuyên ngành Kỹ thuật viễn thông</i>                        |            |       |            |       |
|    | <i>Chuyên ngành Kỹ thuật điện tử</i>                           |            |       |            |       |
| 12 | Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa                   | 7510303DKK | 18.50 | 7510303DKD | 15.50 |
|    | <i>Chuyên ngành Tự động hóa công nghiệp</i>                    |            |       |            |       |
|    | <i>Chuyên ngành Kỹ thuật điều khiển và hệ thống thông minh</i> |            |       |            |       |
|    | <i>Chuyên ngành Thiết bị đo thông minh</i>                     |            |       |            |       |
| 13 | Công nghệ thực phẩm                                            | 7540101DKK | 16.00 | 7540101DKD | 15.25 |
|    | <i>Chuyên ngành Công nghệ đồ uống và đường bánh kẹo</i>        |            |       |            |       |
|    | <i>Chuyên ngành Công nghệ chế biến và bảo quản nông sản</i>    |            |       |            |       |
| 14 | Công nghệ sợi, dệt                                             | 7540202DKK | 15.00 | 7540202DKD | 15.00 |
| 15 | Công nghệ dệt, may                                             | 7540204DKK | 18.00 | 7540204DKD | 16.00 |
|    | <i>Chuyên ngành Công nghệ may</i>                              |            |       |            |       |
|    | <i>Chuyên ngành Thiết kế Thời trang</i>                        |            |       |            |       |

### **Ghi chú:**

- Điểm trúng tuyển theo các tổ hợp môn cho từng ngành được xác định như nhau;
- Điểm trúng tuyển trên áp dụng với đối tượng là học sinh phổ thông khu vực 3;
- Thí sinh trúng tuyển phải xác nhận nhập học bằng cách nộp bản chính Giấy chứng nhận kết quả thi THPT quốc gia 2020, hạn cuối 17h00' ngày 10/10/2020 (*tính theo dấu bưu điện*);
- Nếu thí sinh đã đủ điểm trúng tuyển mà chưa nhận được Giấy báo nhập học do đến chậm hoặc bị thất lạc, đề nghị thí sinh chủ động chuẩn bị các thủ tục và đến nhập học bình thường theo kế hoạch;
- Thí sinh trúng tuyển nhưng chưa chuẩn bị đầy đủ các thủ tục hồ sơ vẫn được nhập học theo kế hoạch và bổ sung sau cho Phòng Công tác sinh viên;
- Trong trường hợp ngành học mà thí sinh trúng tuyển không đủ số lượng để mở lớp, Nhà trường sẽ ưu tiên cho thí sinh được chuyển cơ sở đào tạo hoặc ngành học tương ứng.

- Thí sinh trúng tuyển và học tập tại cơ sở Nam Định trong 2 năm học có kết quả học tập tích lũy đạt loại Khá trở lên, nếu có nguyện vọng sẽ được Nhà trường xét chuyển học tập tại cơ sở Hà Nội;

**2. Các mô hình đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội dành cho sinh viên:** Nhà trường tạo điều kiện cho các Sinh viên đăng ký các lớp theo nhu cầu cụ thể như sau:

**2.1. Mô hình đào tạo song song hai chương trình:** Nhà trường triển khai đào tạo song song hai chương trình, sinh viên có đủ điều kiện được tham gia học tập ngành đào tạo thứ hai để khi tốt nghiệp được cấp hai bằng đại học hệ chính quy.

**2.2. Mô hình đào tạo theo chuyên ngành:** Sinh viên được đăng ký học các chuyên ngành như trong mục 1 nếu đủ số lượng để mở lớp.

### **2.3. Mô hình đào tạo, tổ chức lớp chất lượng:**

Sinh viên các lớp CHẤT LƯỢNG được Nhà trường cam kết các nội dung sau đây:

#### **Năng lực ngoại ngữ:**

- Chuẩn đầu ra tiếng Anh đạt trình độ IELTS 5.5, B2 hoặc chứng chỉ quốc tế tương đương;
- Được học một số học phần trong chương trình đào tạo bằng tiếng Anh.

**Kỹ năng mềm được đào tạo bao gồm:**

- Kỹ năng lắng nghe;
- Kỹ năng giao tiếp;
- Kỹ năng quản lý thời gian;
- Kỹ năng giải quyết vấn đề;
- Kỹ năng làm việc theo nhóm;
- Khả năng linh hoạt, thích nghi nhanh với sự thay đổi;
- Kỹ năng làm việc áp lực cao.

**Đào tạo thực tế tại doanh nghiệp hợp tác với Nhà trường:** Được Nhà trường giới thiệu đào tạo tại các doanh nghiệp lớn, uy tín.

**Điều kiện cơ sở vật chất và dịch vụ:**

- Được sử dụng các phòng học riêng;
- Số sinh viên mỗi lớp < 30;
- Được tạo điều kiện hỗ trợ giải quyết các thủ tục hành chính sinh viên;
- Được giảng dạy bởi giảng viên có uy tín.

**Quyền lợi của người học:**

- Ưu tiên tham gia các chương trình hợp tác đào tạo quốc tế của Nhà trường như chương trình trao đổi sinh viên, chương trình thực tập sinh quốc tế;
- Được cấp các chứng nhận kỹ năng nghề nghiệp đối với các học phần đào tạo nâng cao;
- Được ưu tiên giới thiệu làm việc tại những doanh nghiệp có hợp tác đào tạo với Nhà trường.

**2.4. Mô hình đào tạo hợp tác doanh nghiệp:** Năm cuối sinh viên có cơ hội được doanh nghiệp tuyển dụng, hỗ trợ học phí và học tập tại doanh nghiệp theo chương trình hợp tác giữa Nhà trường và doanh nghiệp;

**2.5. Mô hình đào tạo hợp tác Quốc tế:** Sinh viên có cơ hội tham gia các chương trình trao đổi sinh viên, du học, thực tập sinh... tại các nước Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan.

**3. Kế hoạch nhập học:**

**3.1. Thời gian nhập học:**

- Đợt 1: Từ 8h00' ngày 05/10/2020 đến hết ngày 10/10/2020;
- Đợt 2: Thí sinh có nguyện vọng đăng ký, xem thông báo thu hồ sơ và dự kiến điểm trúng tuyển vào ngày 10/10/2020 tại website: <https://uneti.edu.vn/>.

Ngoài 15 ngành trên, Nhà trường dự kiến tuyển bổ sung thêm 02 ngành mới. Thí sinh có thể đăng ký mới hoặc đổi từ ngành đã đăng ký tại Trường.

| STT | Tên ngành/chuyên ngành                                    | Mã ngành     |                |
|-----|-----------------------------------------------------------|--------------|----------------|
|     |                                                           | Cơ sở Hà Nội | Cơ sở Nam Định |
| 1   | Ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính                         | 7480108DKK   | 7480108DKD     |
| 2   | Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành                 | 7810103DKK   | 7810103DKD     |
|     | <i>Chuyên ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành</i>   |              |                |
|     | <i>Chuyên ngành Quản trị dịch vụ du lịch và khách sạn</i> |              |                |

**3.2. Hồ sơ nhập học:**

**a. Hồ sơ cần nộp ngay khi nhập học:**

- Hồ sơ:
- + 01 túi đựng hồ sơ;
- + 01 bản sao công chứng Bằng tốt nghiệp THPT; Đối với thí sinh tốt nghiệp năm 2020 nộp bản chính (hoặc bản sao) giấy Chứng nhận tốt nghiệp tạm thời;
- + 01 bản sao công chứng học bạ THPT;
- + 01 bản sao công chứng CMND hoặc thẻ Căn cước công dân;

- Cách thức nộp hồ sơ nhập học:

+ Cách 1: Thí sinh đến nộp hồ sơ trực tiếp tại trường theo địa chỉ:

- Cơ sở Hà Nội: Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp;
  - Ngành Kế toán và ngành Tài chính - Ngân hàng, làm thủ tục nhập học tại: Số 454, Phố Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội;
  - Các ngành còn lại, làm thủ tục nhập học tại: Số 218, Đường Lĩnh Nam, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.
- Cơ sở Nam Định: Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp; Số 353, Phố Trần Hưng Đạo, Thành phố Nam Định.

+ Cách 2: Gửi hồ sơ qua đường chuyển phát nhanh đến địa chỉ: Phòng Công tác sinh viên, Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp, Số 456 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

*b. Hồ sơ nộp bổ sung sau khi nhập học:*

- Danh mục các tài liệu:

- + 02 bản Sơ yếu lý lịch hoặc Hồ sơ học sinh - sinh viên;
- + 01 bản sao công chứng Giấy khai sinh;
- + 01 Giấy chứng nhận được hưởng chế độ chính sách, ưu tiên, ưu đãi trong giáo dục theo Nghị định 86/2015/CP của Chính phủ (nếu có);
- + 01 Giấy chứng nhận đăng ký nghĩa vụ quân sự và giấy xác nhận đăng ký vắng mặt (bắt buộc đối với thí sinh nam);
- + 02 ảnh 4 x 6 (ghi rõ họ tên, ngày sinh sau ảnh);
- + Sổ đoàn viên và giấy giới thiệu chuyển sinh hoạt Đoàn theo quy định;
- Nhà trường sẽ có thông báo cụ thể về thời gian nộp sau khi sinh viên vào học.

### **3.3. Kinh phí nhập học**

- Số tiền học phí học kỳ I năm học 2020 - 2021: **6.880.000 đồng**.

*(Bằng chữ: Sáu triệu, tám trăm, tám mươi ngàn đồng chẵn).*

- Hình thức nộp trực tiếp: Nộp cùng với hồ sơ khi đến làm thủ tục nhập học;
- Hình thức nộp chuyển khoản (trong trường hợp nộp hồ sơ qua bưu điện):
  - + Đơn vị thụ hưởng: Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp;
  - + Số tài khoản 1420201004334 mở tại Ngân hàng Agribank chi nhánh Đông Hà Nội;
  - + Thí sinh chuyển khoản cần ghi rõ thông tin: Họ và tên - Ngày tháng năm sinh - Mã ngành trúng tuyển - Số CMND hoặc Thẻ CCCD.
- Ghi chú: Sau khi nhập học, nếu sinh viên xin thôi học Nhà trường sẽ không giải quyết trả lại các khoản đã thu tại mục này.

Mọi thắc mắc, thí sinh liên hệ theo số điện thoại: 09.6269.8288

Trân trọng thông báo!

**HIỆU TRƯỞNG - CHỦ TỊCH HĐQTS**

**Nơi gửi:**

- Bộ GD&ĐT, Bộ Công thương đề b/c,
- Website trường,
- Lưu VT, TS&TT.

*(đã ký)*

**TS. Trần Hoàng Long**